

Thành Nam, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: /GPXD

1. Cấp cho: Công ty TNHH trang sức thời trang M.O.Y Toàn Cầu.

- Mã số doanh nghiệp: 0601200451

- Địa chỉ: Tổ dân phố giữa An Duyên, Phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình.

2. Được phép xây dựng công trình thuộc dự án: Xây dựng nhà máy sản xuất, gia công xuất khẩu các loại linh kiện điện tử MSL.

- Tên đơn vị thiết kế: Công ty TNHH đầu tư tư vấn xây dựng NADACO

- Tên đơn vị thẩm tra: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Hưng Thịnh Khang

- Tổng số hạng mục công trình: 18 hạng mục;

- Vị trí xây dựng: Thửa đất số 331, tờ bản đồ số 8, TDP giữa An Duyên, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình. Diện tích 47.122,5 m².

- Cốt nền xây dựng công trình, màu sắc công trình: Theo hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công.

- Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng, mật độ xây dựng, hệ số xây dựng: Thực hiện theo Quyết định quy hoạch chi tiết rút gọn tỷ lệ 1/500 số 3526/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND huyện Vụ Bản.

Các hạng mục cấp phép xây dựng gồm: (18 hạng mục)

2.1.Hạng mục: Nhà văn phòng 3 tầng (vị trí 04 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 924,8 m², diện tích sàn: 2.602,8 m²

- Số tầng: 03 tầng

- Chiều cao nền so với sân là 0,45m, chiều cao tầng 1 là 6m; chiều cao tầng 2; 3 là 3,6 m, chiều cao tổng thể là 13,20 m.

2.2.Hạng mục: Nhà xưởng số 01 (vị trí 05 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 1.680 m², diện tích sàn: 1.680m²

- Số tầng: 01 tầng:

- Chiều cao nền so với sân là 0,4m; chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.3. Hạng mục: Nhà kho (vị trí 06 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 3.360 m², diện tích sàn: 3.360 m²

- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 10,85m.

2.4. Hạng mục: Nhà xưởng số 02 (vị trí 07 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 3.936 m², diện tích sàn: 3.936 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m; chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 10,85m.

2.5. Hạng mục: Nhà xưởng số 03 (vị trí 08 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 2.550 m², diện tích sàn: 2.550 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.6. Hạng mục: Nhà xưởng số 04 (vị trí 09 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 2.075 m², diện tích sàn: 2.075 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.7. Hạng mục: Nhà xưởng số 05 (vị trí 10 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 2.075 m², diện tích sàn: 2.075 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.8. Hạng mục: Nhà xưởng số 06 (vị trí 11 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 1.440 m², diện tích sàn: 1.440 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m; chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.9. Hạng mục: Nhà xưởng số 07 (vị trí 12 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 2.387 m², diện tích sàn: 2.387 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.10. Hạng mục: Nhà xưởng số 08 (vị trí 13 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 2.079 m², diện tích sàn: 2.079 m²
- Số tầng: 01 tầng

- Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.11. Hạng mục: Nhà xưởng số 09 (vị trí 14 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 1.925 m², diện tích sàn: 1.925 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Công trình quy mô 1 tầng mái dốc lợp tôn, mặt bằng hình chữ nhật kích thước 25,0m x 77,0m. Chiều cao nền so với sân là 0,4m, chiều cao đỉnh cột 8,0m, chiều cao đỉnh mái là 9,85m.

2.12. Hạng mục: Kho chứa rác thải (vị trí 22 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 60 m², diện tích sàn: 60 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Công trình thiết kế quy mô 1 tầng, mặt bằng hình chữ nhật kích thước 4,0mx15,0m. Chiều cao nền nhà so với mặt sân bê tông là 0,2m, chiều cao nhà là 3,6m.

2.13. Hạng mục: Nhà để xe (vị trí 15 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 520 m², diện tích sàn: 520 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền so với sân là 0,3m, chiều cao tầng là 3,9m, chiều cao tổng thể là 4,2m.

2.14. Hạng mục: Nhà để máy phát điện (vị trí 19 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 48 m², diện tích sàn: 48 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền nhà so với mặt sân bê tông là 0,2m, chiều cao nhà là 3,6m..

2.15. Hạng mục: Nhà vệ sinh chung (02 nhà) (vị trí 21 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 24,3 x 2 = 48,6m², diện tích sàn: 48,6 m²
- Số nhà: 02 nhà, (01 tầng)
- Chiều cao nền nhà so với mặt sân bê tông là 0,3m, chiều cao nhà là 2,7m. Diện tích xây dựng 24,30m². Nhà được thiết kế phân khu nam nữ riêng biệt.

2.16. Hạng mục: Nhà đặt máy bơm PCCC (vị trí 16 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 27 m², diện tích sàn: 27 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền nhà so với mặt sân bê tông là 0,2m, chiều cao nhà là 3,6m.

2.17. Hạng mục: Nhà bảo vệ (2 nhà) (vị trí 02 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 25 x 2 = 50 m², diện tích sàn: 50 m²
- Số nhà: 02 nhà (01 tầng)
- Chiều cao nền nhà so với mặt sân bê tông là 0,3m, chiều cao nhà là 3,0m.

2.18. Hạng mục: Nhà bảo vệ (vị trí 03 trên TMB)

- Diện tích xây dựng: 24 m², diện tích sàn: 24 m²
- Số tầng: 01 tầng
- Chiều cao nền nhà so với mặt sân bê tông là 0,3m, chiều cao nhà là 3,0m.

2.19. Các hạng mục phụ trợ gồm: Cổng; tường rào, sân, đường nội bộ, cấp điện, cấp thoát nước, hệ thống PCCC.... được thiết kế đồng bộ.

(Chi tiết theo hồ sơ thiết kế thể hiện)

3. Giấy tờ về đất đai:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DD463052 UBND tỉnh Nam Định cấp ngày 10/7/2023, hợp đồng thuê đất số 10/2023/HĐ-TĐ ngày 20/6/2023, biên bản giao đất ngoài thực địa.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Chưa khởi công công trình nào trong số các công trình được cấp phép xây dựng nêu trên.

5. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời gian 12 tháng kể từ ngày cấp phép; quá thời gian trên thì đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng & Đô thị;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công;
- TDP giữa An Duyên;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hồng Đức

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

Phường Thành Nam, ngày tháng năm
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN